

Bản án số: **150/2018/HS-PT**

Ngày: 20/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Lê Phước Thanh

Ông Nguyễn Thanh Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 153/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn H, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn H và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2017/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Nguyễn H; Sinh ngày 20/4/1954 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: đánh cá; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; con bà Nguyễn Thị X (đã chết); có vợ: Võ Thị Bích N (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: 01 tiền án (Năm 2013, phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù); tiền sự: không; nhân thân:

- Năm 1978, phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù, chấp hành án tại trại giam B, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 1980 ra trại về sống tại địa phương, tiếp tục làm nghề đánh cá.

- Năm 2003, phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù, chấp hành án tại trại giam B, tỉnh Thừa

Thiên Huế đến năm 2005 ra trại;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/3/2016, tạm giam từ ngày 14/3/2016; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tôn Thất Quỳnh B – Luật sư tại Văn phòng luật sư Q thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế; có mặt.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn Thị H (đã chết):

- Bà Cao Thị G; sinh năm 1964; vắng mặt.

Trú tại: quận T, TP. Hồ Chí Minh.

- Ông Cao T sinh năm 1965; vắng mặt.

Trú tại: H. B, TP. Hồ Chí Minh.

- Bà Cao Thị B; sinh năm 1968; vắng mặt.

Trú tại: Q. T, TP. Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị V; sinh năm 1950; vắng mặt.

Trú tại: huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Trương T; sinh năm 1973; vắng mặt.

Trú tại: xã V, H. P, Thừa Thiên Huế.

Người giám định:

Đại diện Trung Tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế có ông Nguyễn Hoài A – Bác sỹ, Giám định viên, Giám đốc Trung Tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Địa chỉ: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi cướp tài sản:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29 tháng 02 năm 2016, Nguyễn H mang theo một cái đục (dài khoảng 20 - 25 cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dẹp bằng kim loại rộng 02cm) đi xe đạp trên các tuyến đường với ý định xem nhà nào sơ hở thì đột nhập lấy trộm tài sản. Khi H đi đến nhà bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1940 ở tại thôn 1, xã Vinh Hải, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế), thấy cửa nhà đóng và không có điện. H dựng xe đạp vào góc hàng rào phía trước gian nhà bếp của bà H, bỏ dép lại ở giỏ xe và cầm chiếc đục đi đến cửa sổ thứ hai phía nhà bếp của bà H cạy làm cánh cửa sổ bung ra. H leo qua cửa sổ đi vào trong nhà, đi đến mở khóa chốt cửa ra vào nhà bếp và bỏ chiếc đục trên chiếc giường tre kê sát cửa rồi lên nhà trên,

mở tủ đứng lục tìm tài sản nhưng không lấy được gì. Thấy bà H đang nằm ngủ trên giường, nghĩ trên người bà H có tiền nên H đi đến vén màn rồi chui nửa người vào trong lục tìm tài sản trên người bà H thì phát hiện ở túi áo yếm mặc trong cùng của bà H có tiền nên H tìm cách để lấy nhưng không lấy được. H đi xuống lại nhà bếp lục tìm lấy một cây dao (loại dao Thái Lan có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 34 cm) đang để ở trên bàn, rồi quay lại và cắt túi áo yếm làm thủng một lỗ nhỏ. Tiếp đó, H bỏ cây dao xuống nền nhà và dùng tay kéo túi tiền trong áo bà H ra. Trong lúc đang lấy túi tiền, thì mu bàn tay của H đụng vào bụng làm bà H thức dậy và phát hiện H nên đã dùng tay chụp vào áo ở vùng hông trái của H. Ngay lập tức, H liền dùng tay trái gạt mạnh theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái về phía bà H trúng vào vùng cổ làm bà H phải thả tay ra và ngã xuống giường, đồng thời H giật lấy túi tiền và bỏ chạy. Do phần đầu bị vướng vào chiếc màn ngủ nên đã làm chiếc mũ da màu đen H đội trên đầu rơi lại trên giường ngủ của bà H. H chạy ra phía cửa hông của nhà bếp cầm lấy chiếc đục đi ra sân nhà, leo qua hàng rào rồi đi đến vị trí để xe đạp. Lúc này H nghe thấy tiếng bà H kêu “trộm, trộm” nên lấy xe đạp đạp về nhà của mình. Trên đường đi, H rút chiếc đục xuống ruộng ở phía bên trái (theo hướng H đi), cách nhà bà H khoảng 70 mét. Sau khi ném chiếc đục, H vừa đạp xe lần mở túi vải đựng tiền vừa lấy của bà H (theo H khai nhận kích thước của túi khoảng 15x15 cm, bằng vải mềm, không rõ màu sắc, dây kéo bị hỏng), lấy tiền bên trong bỏ vào túi quần và ném chiếc túi vải về phía bên phải (theo hướng H đang đi), cách vị trí ném chiếc đục khoảng 20 mét. Khi về đến nhà, H kiểm tra số tiền vừa lấy được tổng cộng 766.000 đồng (gồm 04 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 06 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 20.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 2.000 đồng). Sau đó, H cất tiền và đi ngủ.

Đến khoảng 07 giờ 40 phút ngày 29 tháng 02 năm 2016, ông Nguyễn Túy cùng vợ là bà Trương Thị Cẩm và ông Lưu Ngọc Chiến đi đến nhà bà H. Khi bà Cẩm đi vào nhà thì phát hiện bà H tử vong với tư thế nằm sấp dưới nền nhà nên đã gọi ông Túy và ông Chiến vào phòng bà H lên giường rồi báo cho cơ quan Công an. Riêng H sau khi ngủ dậy đã đến quán cà phê gần nhà để uống cà phê thì nghe tin bà H chết nên H mượn xe máy của một người quen (H không nhớ tên) đi đến nhà bà H để xem và nghe ngóng tình hình một lúc rồi về nhà. Ngày 03 tháng 3 năm 2016, H đi xe thồ đến bến xe ở xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đón xe bỏ trốn vào thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 05 tháng 3 năm 2016 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế bắt giữ.

Về hiện trường vụ án được xác định như sau: Hiện trường là nhà bà Nguyễn Thị H ở tại thôn 1, xã Vinh Hải, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tại vị trí số 1 phát hiện dấu vết in dạng bàn chân (hình dạng phần đầu bàn chân và các ngón) uren bề mặt tấm gạch men màu nâu.

- Tại vị trí số 2 phát hiện hai dấu vết dạng bàn chân in lõm bề mặt đất, chồng lên nhau.

- Tại vị trí số 3 ở cửa sổ thứ hai từ ngoài vào trong cửa hông nhà bếp bị cạy bung, bề mặt thanh cửa bằng gỗ phát hiện nhiều vết lõm, xước nằm ngang; mép tường tương ứng cũng bị xước mới phần bê tông.

- Tại vị trí số 4 phát hiện bốn dấu vết chất bẩn dạng bàn chân, một số túi ni lông bị xáo trộn nằm rải rác trên mặt giường.

- Tại vị trí số 5 phát hiện nhiều quần áo lộn xộn thành đống, lẫn lộn bên trong phát hiện một con dao cán nhựa màu đen; bên dưới nền nhà phát hiện một đám chất dịch màu đỏ đã khô, cách mép giường 1,2 mét. Bên trong tủ áo quần bị rơi lộn xộn giữa các ngăn tủ, các cánh tủ mở tự nhiên.

- Tại vị trí số 6 ở trên đầu giường phát hiện một chiếc mũ dạng da màu đen có quai rộng, quan sát bề mặt mũ có một số sợi màu đen, một đèn pin, phần chân giường phát hiện một con dao cán màu vàng.

Ngày 29 tháng 02 năm 2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có Quyết định trưng cầu giám định số 19/PC45 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế giám định nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 48-16/TT ngày 08 tháng 3 năm 2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Ngạt cơ học do bị chèn ép vào vùng mũi miệng - chấn thương vùng mũi miệng trái, gãy 1 phần răng R2,3 ngang chân/chân thương sọ não xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh trái bán cầu não trái/chấn thương xuất huyết cơ vân vùng trước cơ/ bệnh lý khí phế thũng - hen phế quản mãn tính; gan nhiễm mỡ, mỡ hóa cơ tim.

2. Nguyên nhân chết: Ngạt cơ học do bị chèn vào mũi, miệng.

3. Kết luận khác:

Trên cơ thể có 03 nhóm tổn thương sau:

- Chấn thương sọ não: Xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh bán cầu trái. Vật gây: Do vật tày tác động có đặc điểm gồm hai khối nhô lên có tâm cách nhau 1,5 cm với diện tiếp xúc đường kính 1,5 cm và 0,7 cm, với lực tác động mạnh theo hướng từ trái sang phải.

- Tổn thương vùng mặt: Do tác động tương hồ với vật tày diện rộng với lực mạnh vào vùng mũi, miệng với lực mạnh. Đây là tổn thương sau cùng và gây chết.

- Tổn thương bầm tụ máu vùng cơ trước thanh quản: Do vật tày tác động với lực mạnh vào vùng cổ trước.

Thời gian chết:

- Ngoài 06 giờ so với bữa ăn cuối cùng.

- Thời gian chết: 10 giờ so với thời điểm khám nghiệm, tức khoảng từ 01 giờ đến 03 giờ sáng ngày 29 tháng 02 năm 2016.”

Để làm rõ thêm một số tình tiết liên quan đến nguyên nhân chết cũng như các dấu vết hình thành trên cơ thể của bà Nguyễn Thị H, ngày 11 tháng 5 năm 2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có Công văn số 481/PC45 gửi Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế giải thích một số nội dung gồm:

- Chấn thương sọ não xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh bán cầu trái và tổn thương: bầm tụ máu vùng cơ trước thanh quản có trước hay có sau chấn thương vùng mặt và có tác động liên quan gì đến cái chết của nạn nhân Nguyễn Thị H hay không? Vì sao?

- Hai tổn thương nêu trên có xác định được thời gian hình thành tổn thương và xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe bao nhiêu phần trăm hay không? Vì sao?

- Trước khi chết bà Nguyễn Thị H có điều trị bệnh lý hen suyễn tại bệnh viện Hoàn Mỹ - Đà Nẵng (có bệnh án kèm theo) việc điều trị bệnh, lý hen suyễn có liên quan gì đến các vết tổn thương bầm tụ máu vùng cơ trước thanh quản và có liên quan gì đến cái chết của bà Nguyễn Thị H hay không? Vì sao?

Tại Công văn phúc đáp số 22/CV-GDPY ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã trả lời như sau:

“Các tổn thương trên người bà Nguyễn Thị H xảy ra khi nạn nhân còn sống. Tổn thương vùng mặt xảy ra sau cùng với các đặc điểm và hình thái của vùng tỳ ép không di lệch, sau tổn thương này nạn nhân nằm yên và một tư thế. Các tổn thương khác gồm tổn thương vùng cổ, tổn thương vùng đầu và sọ não xảy ra trước tổn thương vùng mặt.

- Về tổn thương vùng cổ không phải là nguyên nhân gây chết chính trong trường hợp này, tuy nhiên tổn thương do vật tày tác động mạnh vào vùng cơ trước cổ trên người già mắc bệnh hen phế quản mãn tính sẽ dễ gây ra kích thích gây ho hoặc lên cơn hen cấp hoặc gây choáng... làm nạn nhân mất khả năng chống đỡ và có khả năng gây nhiều nguy cơ không lường trước được nó có mối liên hệ nhân quả với nguyên nhân chết.

- Về tổn thương vùng đầu: tổn thương bầm tụ máu nông dưới da và màng xương thái dương trái, tổn thương bên trong hộp sọ tương ứng là đám xuất huyết dưới nhện mỏng 02 cm X 02 cm đỉnh trái: Chấn thương sọ não này là tổn thương nhẹ, kín đáo không gây chết nhanh và có tiên lượng điều trị tốt nếu nó đứng độc lập và được điều trị nội khoa lành sẽ để lại tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 16 - 20%. Tuy nhiên, trong trường hợp này chấn thương này cũng gây choáng, làm giảm hoặc mất khả năng chống đỡ của nạn nhân, nó có mối liên hệ nhân quả với các chấn thương trên.

- Về điều trị hen phế quản, hen suyễn không liên quan gì đến các dấu vết và cơ chế chấn thương gây xuất huyết bầm tụ máu của cơ trước thanh quản. Bệnh hen phế quản mãn tính biến chứng khí phế thũng nó có mối quan hệ nhân quả rất chặt chẽ với nguyên nhân chết ngạt, chính bệnh lý này đã làm nạn nhân vốn thường thiếu ô xy, do vậy khi có tác nhân gây ngạt khác kèm theo sức do các chấn thương khác sẽ làm nạn nhân dễ dàng suy hô hấp và chết nhanh hơn người bình thường.”

Ngày 02 tháng 3 năm 2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có quyết định trưng cầu giám định số 20/PC45 trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng giám định ADN ba (03) sợi lông tóc trên chiếc mũ thu giữ tại hiện trường.

Tại bản kết luận số 110 + 130/C54C (Đ5) ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng kết luận như sau:

“Ba (03) sợi lông tóc trên chiếc mũ màu đen thu tại hiện trường không xác định được ADN do không có tế bào gốc tóc.”

Ngày 08 tháng 3 năm 2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có quyết định trưng cầu giám định số 24/PC45 trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng giám định ADN trên chiếc mũ màu đen ghi thu tại hiện trường.

Tại bản kết luận số 110 + 130/C54C (Đ5) ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng kết luận như sau:

“Trên chiếc mũ màu đen thu tại hiện trường có ADN của Nguyễn H.”

Ngày 21 tháng 3 năm 2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có quyết định trưng cầu giám định số 28/PC45, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giám định dấu vết máu thu tại vị trí số 05, trên một (01) con dao (dạng dao Thái Lan) dài 34 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen. Phần lưỡi dao dài 22 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 04 cm thu tại vị trí 05 và một (01) con dao (dạng dao Thái Lan) dài 21,5 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu vàng. Phần lưỡi dao dài 11 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 02 cm thu tại vị trí số 06 của hiện trường.

Tại bản kết luận số 92/GĐ ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“Chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 05 ở hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm O.

- Trên con dao (dạng dao Thái Lan) dài 34 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen. Phần lưỡi dao dài 22 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 04 cm, ghi thu tại vị trí số 05 ở hiện trường gửi giám định không phát, hiện dấu vết máu.

- Trên con dao (dạng dao Thái Lan) dài 21,5 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu vàng. Phần lưỡi dao dài 11 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 02 cm, ghi thu tại vị trí số 06 ở hiện trường gửi giám định không phát hiện dấu vết máu.

- Mẫu máu ghi thu của nạn nhân Nguyễn Thị H (ký hiệu N) gửi giám định thuộc nhóm máu O. ”

Ngày 21 tháng 3 năm 2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có quyết định trưng cầu giám định số 27/PC45, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giám định dấu vết đường vân trên tấm gạch men màu nâu thu giữ tại hiện trường.

Tại bản kết luận số 93/GĐ ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“Dấu vết đường vân số 01 đủ yếu tố giám định.

- Dấu vết đường vân số 01 với đường vân in trên mẫu vân chân ghi họ tên Nguyễn H do cùng một người in ra. ”

Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giám định dấu vết đường vân trên 01 một con dao (dạng dao Thái Lan) dài 34 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen. Phần lưỡi dao dài 22 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 04 cm và 01 con dao (dạng dao Thái Lan) dài 21,5 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu vàng. Phần lưỡi dao dài 11 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 02 cm thu giữ tại hiện trường.

Tại bản kết luận số 94/GĐ ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“Xử lý trên 02 mẫu vật nêu trên, kết quả: Phát hiện 01 dấu vết đường vân không đủ yếu tố giám định, trên con dao dài 34 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen. Phần lưỡi dao dài 22 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 04 cm; mẫu vật còn lại không phát hiện dấu vết đường vân.”

Quá trình điều tra lại vụ án, ngày 11/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã có Công văn số 1306/VKS-P1 đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế trả lời thêm các nội dung: “Cú gạt tay trúng cổ bà H của Nguyễn H có phải là nguyên nhân gây ngạt cho bà H thời điểm đó hay không. Tổn thương do cú gạt tay này có mối quan hệ nhân quả với nguyên nhân chết của nạn nhân hay không?”.

Căn cứ các nội dung mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu, ngày 21/9/2017 Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế có Công văn số 14/CV-GDPY khẳng định “Chấn thương vùng cổ do cú gạt tay của Nguyễn H có mối quan hệ nhân quả với nguyên nhân chết của bà H”.

Tang vật thu giữ:

+ Thu giữ tại hiện trường:

- Một tấm gạch men; Một cánh cửa sổ; Một con dao (dạng dao Thái Lan) dài 34 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen. Phần lưỡi dao dài 22 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 04 cm; Một con dao (dạng dao Thái Lan) dài 21,5 cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu vàng. Phần lưỡi dao dài 11 cm, tại vị trí rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 02 cm; Một mũ da màu đen, có phần che hai bên tai.

+ Thu giữ của bị cáo Nguyễn H:

- Một chiếc kéo bằng kim loại màu trắng dài 15,5 cm, phần thân kéo dài 11,5 cm, phần lưỡi kéo dài 04 cm, lưỡi kéo có hình răng cưa đã bị mài mòn; Một điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng, phía sau có chữ BLU, có số sim 0962807052. số Imel 356236053046835 và 356236053046843; Một nhẫn kim loại màu vàng, phía trên có đính hạt ngọc màu đà; Một đồng hồ nhãn hiệu Sen cô, mặt màu đen, dây bằng kim loại màu đà; Một ví da nam màu nâu hiệu BOVF'S COLLECTION; Một ví da ca rô dạng nữ có ghi chữ Italy; Một ví da có hình hoa văn màu nâu - trắng dạng nữ; Một xe đạp màu đỏ - đen đã cũ, ở cổ xe có ghi chữ "Queen" và dãy số 029359473; Một cái kéo dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bọc nhựa màu xanh lá cây; Một đoạn sắt tự chế một đầu có hình dạng cà lê; Một đèn pin tự sạc màu đỏ - đen; Một con dao (dạng dao Thái Lan dài 25 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bọc nhựa màu đen; Một đôi dép xỏ ngón hiệu Bitis màu đen có quai màu xanh; Một áo Pull ngắn tay màu đen hiệu Lacoste; Một quần rin dài màu xanh hiệu Wen Jeans; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.126.000 đồng.

+ Thu giữ của bà Nguyễn Thị H:

Một áo yếm bằng vải ca rô phía trước có vết rách; Một ví da nam màu nâu hiệu LEXUS.

+ Thu giữ sau khi giám định và nhận dạng:

- Một gói ghi thu mẫu máu của bà Nguyễn Thị H đã qua giám định; Hai gói niêm phong mẫu tóc và niêm mạc miệng ghi thu của Nguyễn H đã qua giám định. Ba đục gỗ phục vụ cho công tác nhận dạng tương tự công cụ gây án.

- Về dân sự: Quá trình điều tra các đại diện hợp pháp của người bị hại đã yêu cầu Nguyễn H phải bồi thường các khoản chi phí: mai táng, tiền xây mộ, tiền cúng... tổng cộng 105.000.000 đồng (một trăm lẻ năm triệu đồng), Nguyễn H hiện chưa bồi thường và yêu cầu Tòa án quyết định theo quy định của pháp luật.

Về hành vi trộm cắp tài sản:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 00 giờ 30 ngày 27 tháng 02 năm 2016, Nguyễn H một mình đi xe đạp đến nhà bà Nguyễn Thị V (sinh năm 1950, xã V, huyện P,

tỉnh Thừa Thiên Huế) dùng đục cạy cửa hông nhà bà V nhưng cửa bung ra vì không chốt. Khi vào nhà H thấy bà V đang ngủ trên giường. Thấy dưới chiếu cộm lên ở phía đầu nằm, H đi đến lục lấy được một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ. Lúc này bà V thức dậy phát hiện nên H bỏ chạy ra lấy xe đạp đi về nhà mình. Sau đó, H bấm

tra tài khoản, rồi tháo sim điện thoại vất đi. Còn máy điện thoại theo H khai nhận trên đường bỏ trốn vào thành phố C, tỉnh Khánh Hòa thì vút dọc đường nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận số 906/KL-HĐĐG ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“Do không thu được điện thoại di động hiệu Nokia 1280 cũng như không có giấy tờ xác định giá trị của điện thoại Nokia 1280 nên không có cơ sở để định giá”.

Để xác định giá trị của chiếc điện thoại hiệu Nokia 1280 tại thời điểm H chiếm đoạt làm căn cứ xử lý vụ án. Cơ quan điều tra đã làm việc với bị cáo Nguyễn H và người bị hại bà Nguyễn Thị Vân xác định giá trị chiếc điện thoại trên tại thời điểm H chiếm đoạt có giá trị 200.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 00 ngày 28/02/2016, Nguyễn H một mình đi xe đạp đến nhà của anh Trương T (sinh năm 1973, trú tại xã V, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế) rồi bỏ xe ngoài đường liên thôn. H đột nhập vào nhà theo lối cửa chính (do anh T không đóng). H phát hiện thấy trên bàn có một máy tính xách tay màu đen và một điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu BLU. H liền lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần của mình đem về nhà, đến sáng thì tháo sim điện thoại ra và bỏ sim điện thoại của mình vào dùng cho đến khi bị bắt.

Tại bản kết luận số 850/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“Máy điện thoại di động hiệu BLU 5.0 su, màu trắng, loại cảm ứng, 4GB (đã qua sử dụng).

- Xác định nguyên giá mới: 2.866.000 đồng.
- Xác định chất lượng còn lại: 93,33%.
- Xác định giá trị còn lại: $2.866.000 \text{ đồng} \times 93,33\% = 2.674.838 \text{ đồng}$ (hai triệu sáu trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm ba mươi tám đồng)”

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T chiếc điện thoại di động, nay ông T không có yêu cầu gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2017/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 4 Điều 168; điểm i, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn H 18 (mười tám) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt, bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo Nguyễn H phải chấp hành 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 05/03/2016.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 23/1/2018 bị cáo Nguyễn H có đơn kháng cáo, với nội dung: Tòa án sơ thẩm xử quá nặng đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VC2 ngày 9/2/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có nội dung: Cấp sơ thẩm chưa xem xét làm rõ cơ chế hình thành các tổn thương liên quan trên người nạn nhân. Theo kết luận giám định nguyên nhân chết của bà H do: ngạt cơ học do bị chèn vào mũi miệng; trên cơ thể có 3 nhóm vết thương gồm: chấn thương sọ não, tổn thương vùng mặt, thanh quản; chỉ một cú gạt tay trái vào cổ nạn nhân thì không thể hình thành các vết thương đó. Đề nghị xét xử phúc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến: Kết quả giám định tại hiện trường chỉ có dấu chân của bị cáo không có dấu chân của người bị hại, bà H chết nằm sấp trên nền nhà và nguyên nhân chết do bị ngạt vùng mũi, miệng. Về kết quả giám định tổn thương vùng đầu chưa được làm rõ, trong khi đó cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo chỉ gạt tay vào vùng cổ nạn nhân có mối quan hệ nhân quả với cái chết của bà H. Do vậy, giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

+ Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo chỉ có ý định vào trộm cắp tài sản, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai ở hai phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm lần một và các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án, các nhân chứng và hiện trường. Tại thời điểm xảy ra vụ án thì không có nhân chứng nào có mặt chỉ có bị cáo và người bị hại. Theo kết quả giám định thì nguyên nhân chết của bà H là bị ngạt cơ học do bị chèn ép vào vùng mũi miệng, tổn thương vùng mặt xảy ra sau tổn thương vùng cổ và vùng đầu; hiện trường khi phát hiện

bà H chết nằm sấp trên nền nhà, điều này phù hợp với nhận định: bà H chết do bị vấp ngã đập mặt xuống nền nhà. Nguyên nhân chết của người bị hại xuất phát từ hành vi gián tiếp của bị cáo; bị cáo không có ý định giết người; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

+ Bị cáo khai tại phiên tòa khi vào nhà bà H, thấy bà H nằm một mình trên giường đang ngủ, đèn bàn thờ bật sáng mờ; sau khi lục tìm tài sản trong nhà để trộm cắp không có, bị cáo vén màn và sờ khắp người bà H thì phát hiện túi vải đựng tiền nằm ở lớp áo trong nổi cộm trên người (bà H mặc nhiều áo), bị cáo xuống nhà bếp lấy một con dao dài khoảng 30 cm đến rạch vào lớp áo bà H và túi đựng tiền một lỗ rách nhỏ, sau đó dùng 2 ngón tay móc tiền từ lỗ đã rạch nhưng không kéo ra được, bị cáo bỏ con dao xuống dùng ba ngón tay để móc rút tiền thì bị bà H phát hiện dung tay chụp vào hông bị cáo, bị cáo đã dùng tay gạt vào người bà H giựt túi tiền bỏ chạy ra ngoài, khi ra ngoài bị cáo nghe tiếng bà H kêu “trộm, trộm”; việc bà H chết bị cáo không biết; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Ông Nguyễn Hoài A - Bác sỹ, Giám đốc Trung Tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế trình bày: Các tổn thương trên người nạn nhân theo kết quả pháp y chúng tôi thấy có ba nhóm chính: Tổn thương vùng cổ và vùng đầu: Hai tổn thương này xảy ra gần như cùng một lúc về mặt thời gian và do vật tày mềm tác động mạnh, ông xác định là do nắm đấm bàn tay nắm lại có 02 điểm nhô lên đánh mạnh vào vùng đầu và khuỷu tay gạt mạnh vào vùng cổ, tuy nhiên tổn thương này không gây nên cái chết cho nạn nhân mà chỉ gây thương tích và làm cho nạn nhân bị choáng; nguyên nhân chết của nạn nhân là do tổn thương vùng mặt gây nên có thời gian xảy ra sau thời điểm tổn thương vùng cổ và vùng đầu, vật tày cứng với diện rộng đã tác động một lực rất mạnh vào vùng mũi, miệng làm gãy 1 phần răng R2,3 ngang chân; thời gian xảy ra các tổn thương rất gần nhau đối với tổn thương vùng cổ và vùng đầu xảy ra cùng một thời điểm.

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào hiện trường, kết quả giám định, lời khai nhân chứng, các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/2/2017, Nguyễn H đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị H ở thôn 1, xã Vinh Hải, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế để trộm cắp tài sản, thấy bà H nằm ngủ trên giường, H vén màn chui nửa người vào lục tìm tài sản

trên người bà H thì phát hiện ở túi áo yếm mặc trong cùng của bà H có túi tiền; H đi xuống nhà bếp lục tìm và lấy một cây dao dài 30cm quay lại cắt túi áo yếm làm thủng một lỗ rồi đưa tay vào để lấy túi tiền nhưng chưa được thì bị bà H phát hiện, nên dùng tay chụp vào hông trái của H. Ngay lập tức H dùng tay trái đánh mạnh vào vùng đầu và gạt vào vùng cổ bà H làm bà H phải thả tay ra và ngã xuống giường, H lấy được túi tiền bỏ chạy về nhà kiểm tra được số tiền 766.000, đồng.

Theo kết luận giám định pháp y số 48-16/TT ngày 8/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Ngạt cơ học do bị chèn ép vào vùng mũi miệng - chấn thương vùng mũi miệng trái, gãy 1 phần răng R2,3 ngang chân/ chấn thương sọ não xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh trái bán cầu não trái/chấn thương xuất huyết cơ vân vùng trước cơ/ bệnh lý khí phế thũng - hen phế quản mãn tính; gan nhiễm mỡ, mỡ hóa cơ tim.

2. Nguyên nhân chết: Ngạt cơ học do bị chèn vào mũi, miệng.

3. Kết luận khác: Trên cơ thể có 03 nhóm tổn thương sau:

- Chấn thương sọ não: Xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh bán cầu trái. Vật gây: Do vật tày tác động có đặc điểm gồm hai khối nhô lên có tâm cách nhau 1,5 cm với diện tiếp xúc đường kính 1,5 cm và 0,7 cm, với lực tác động mạnh theo hướng từ trái sang phải.

- Tổn thương vùng mặt: Do tác động tương hỗ với vật tày diện rộng với lực mạnh vào vùng mũi, miệng với lực mạnh. Đây là tổn thương sau cùng và gây chết.

- Tổn thương bầm tụ máu vùng cơ trước thanh quản: Do vật tày tác động với lực mạnh vào vùng cổ trước.

Thời gian chết:

- Ngoài 06 giờ so với bữa ăn cuối cùng.

- Thời gian chết: 10 giờ so với thời điểm khám nghiệm, tức khoảng từ 01 giờ đến 03 giờ sáng ngày 29 tháng 02 năm 2016.”

Tại Công văn số 22/CV-GDPY ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế có nội dung:

“Các tổn thương trên người bà Nguyễn Thị H xảy ra khi nạn nhân còn sống. Tổn thương vùng mặt xảy ra sau cùng với các đặc điểm và hình thái của vùng tỳ ép không di lệch, sau tổn thương này nạn nhân nằm yên và một tư thế. Các tổn thương khác gồm tổn thương vùng cổ, tổn thương vùng đầu và sọ não xảy ra trước tổn thương vùng mặt.

- Về tổn thương vùng cổ không phải là nguyên nhân gây chết chính trong trường hợp này, tuy nhiên tổn thương do vật tày tác động mạnh vào vùng cơ trước cổ trên người già mắc bệnh hen phế quản mãn tính sẽ dễ gây ra kích thích gây ho hoặc lên cơn hen cấp hoặc gây choáng... làm nạn nhân mất khả năng

chống đỡ và có khả năng gây nhiều nguy cơ không lường trước được nó có mối liên hệ nhân quả với nguyên nhân chết.

- Về tổn thương vùng đầu: tổn thương bầm tụ máu nông dưới da và màng xương thái dương trái, tổn thương bên trong hộp sọ tương ứng là đám xuất huyết dưới nhện mỏng 02 cm X 02 cm đỉnh trái: Chấn thương sọ não này là tổn thương nhẹ, kín đáo không gây chết nhanh và có tiên lượng điều trị tốt nếu nó đứng độc lập và được điều trị nội khoa lành sẽ để lại tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 16 - 20%. Tuy nhiên, trong trường hợp này chấn thương này cũng gây choáng, làm giảm hoặc mất khả năng chống đỡ của nạn nhân, nó có mối liên hệ nhân quả với các chấn thương trên.

- Về điều trị hen phế quản, hen suyễn không liên quan gì đến các dấu vết và cơ chế chấn thương gây xuất huyết bầm tụ máu của cơ trước thanh quản. Bệnh hen phế quản mãn tính biến chứng khí phế thũng nó có mối quan hệ nhân quả rất chặt chẽ với nguyên nhân chết ngạt, chính bệnh lý này đã làm nạn nhân vốn thường thiếu ô xy, do vậy khi có tác nhân gây ngạt khác kèm theo sốc do các chấn thương khác sẽ làm nạn nhân dễ dàng suy hô hấp và chết nhanh hơn người bình thường.”

Bị cáo Nguyễn H chỉ thừa nhận dùng tay gạt vào cổ bà H, không thừa nhận đã dùng tay đâm vào vùng đầu của bà H gây nên tổn thương vùng đầu; nhưng theo kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định, lời trình bày tại phiên tòa của đại diện Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: tổn thương trên vùng đầu và vùng cổ nạn nhân là do vật tày mèn (nắm đấm bàn tay có hai điểm nhô lên và khủy tay) tác động mạnh làm tổn thương vùng đầu, vùng cổ và hai tổn thương này xảy ra gần như cùng một lúc về mặt thời gian; do đó, tổn thương vùng đầu và vùng cổ là do Bị cáo tác động bằng lực nắm bàn tay và khủy tay gây ra cho bà H.

[2] Cấp sơ thẩm nhận định, khi bị bà H phát hiện bị cáo H đã dùng tay trái gạt mạnh theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái về phía bà H trúng vào vùng cổ làm bà H phải thả tay ra và ngã xuống giường theo lời nhận tội của bị cáo, là chưa phù hợp với kết quả giám định pháp y về tổn thương vùng đầu của bà H; từ đó, không truy tố và xét xử về hành vi gây tổn thương cho bà H vào vùng đầu của bị cáo là thiếu sót. Tuy nhiên, tổn thương vùng đầu và vùng cổ không phải là nguyên nhân trực tiếp mà là nguyên nhân gián tiếp gây nên cái chết cho bà H.

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định hành vi cướp tài sản của bị cáo gây ra cái chết cho bà H là có căn cứ; do vậy, đã áp dụng điểm c khoản 4 Điều 168; điểm i, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn H 18 năm tù về tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung “làm chết người” quy định tại điểm c khoản 4 Điều 168 Bộ luật hình sự năm

2015 theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 là có cơ sở, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đúng qui định của pháp luật; vì vậy, không cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra và xét xử lại. Do đó, không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

[3] Về yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mức án 18 năm tù đối với tội “Cướp tài sản”; 01 năm 06 tháng tù đối với “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 19 năm 06 tháng tù là không nặng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn H không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; do đó, không chấp nhận yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000, (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cáo tại Đà Nẵng về hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H về xin giảm nhẹ hình phạt. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Áp dụng điểm c khoản 4 Điều 168; điểm i, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn H 18 (Mười tám) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo Nguyễn H phải chấp hành 19 (Mười chín) năm 06 (Sáu)

tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/3/2016.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000, đồng (Hai trăm ngàn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 11/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, về thi hành án không có kháng nghị, kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 20/4/2018).

Nơi nhận:

- TANDTC
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND, VKSND tỉnh Thừa Thiên- Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên- Huế;
- Công an tỉnh Thừa Thiên- Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT- Huế (bị cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án, phòng lưu trữ, phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Long Lê Phước Thanh

Trương Minh Tuấn